

□ 9. SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nhận biết các dấu hiệu và cách so sánh các số có nhiều chữ số.
- Củng cố cách tìm số lớn nhất, bé nhất trong một nhóm các số.
- Xác định được số lớn nhất, số bé nhất có ba chữ số ; số lớn nhất, số bé nhất có sáu chữ số.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. So sánh các số có nhiều chữ số

a) So sánh 99 578 và 100 000

– GV viết lên bảng : 99 578 ... 100 000 và yêu cầu HS viết dấu thích hợp vào chỗ chấm rồi giải thích vì sao lại chọn dấu <, HS có thể giải thích khác nhau nhưng GV nên nhắc nhở để chọn dấu hiệu dễ nhận biết nhất, đó là căn cứ vào số chữ số : số 99 578 có năm chữ số, số 100 000 có sáu chữ số, $5 < 6$ vì vậy $99\,578 < 100\,000$ hay $100\,000 > 99\,578$.

– GV cho HS nêu lại nhận xét : Trong hai số, số nào có số chữ số ít hơn thì số đó bé hơn.

b) So sánh 693 251 và 693 500

– GV viết lên bảng : 693 251 ... 693 500 và yêu cầu HS viết dấu thích hợp vào chỗ chấm rồi giải thích vì sao lại chọn dấu <. GV giúp HS giải thích rõ ràng,

chẳng hạn : Ta so sánh các chữ số ở cùng hàng với nhau, vì cặp chữ số ở hàng trăm nghìn bằng nhau (đều là 6) nên ta so sánh đến cặp chữ số ở hàng chục nghìn, cặp số này cũng bằng nhau (đều là 9), ta so sánh tiếp đến cặp chữ số ở hàng nghìn, cặp số này cũng bằng nhau (đều là 3), ta so sánh đến cặp chữ số ở hàng trăm : vì $2 < 5$ nên $693\ 251 < 693\ 500$ hay $693\ 500 > 693\ 251$.

– GV cho HS nêu nhận xét chung : Khi so sánh hai số có cùng số chữ số, bao giờ cũng bắt đầu từ cặp chữ số đầu tiên ở bên trái, nếu chữ số nào lớn hơn thì số tương ứng sẽ lớn hơn, nếu chúng bằng nhau thì ta so sánh đến cặp chữ số ở hàng tiếp theo...

2. Thực hành

Bài 1 :

– Trước khi cho HS làm bài, GV có thể hướng dẫn để HS rút ra kinh nghiệm khi so sánh hai số bất kì : Trước hết xem xét số đó có số chữ số thế nào, nếu số chữ số của hai số đó không bằng nhau thì số nào có nhiều chữ số hơn sẽ lớn hơn, số nào có ít chữ số hơn sẽ bé hơn. Nếu số chữ số của chúng bằng nhau thì ta sẽ so sánh từng cặp chữ số, bắt đầu từ cặp chữ số đầu tiên ở bên trái của hai số đó.

– Sau đó GV cho HS tự làm bài. Khi chữa bài, ngoài việc thống nhất dấu cần viết vào chỗ chấm, GV nên yêu cầu HS giải thích tại sao lại chọn dấu đó.

Chẳng hạn : $99\ 999 < 100\ 000$ vì số 99 999 có năm chữ số, còn số 100 000 có sáu chữ số.

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài, sau đó chữa bài.

Bài 3 : Cho HS nêu cách làm. HS sẽ nêu : Để xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn, ta tìm số bé nhất, viết riêng ra, sau đó lại tìm số bé nhất trong các số còn lại, cứ như thế tiếp tục đến số cuối cùng.

HS tự làm bài, sau đó thống nhất kết quả : 2467 ; 28 092 ; 932 018 ; 943 567.

Bài 4 : GV cho HS tự làm, HS phát hiện số lớn nhất, số bé nhất bằng cách nêu số cụ thể, không giải thích lí luận.